

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2022/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Lê Mạnh T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hồng N và ông Lê Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng N và ông Lê Mạnh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Hồng N và ông Lê Mạnh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Hồng N và ông Lê Mạnh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Nguyễn Hồng N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003362 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Bà

Nguyễn Hồng N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã H;
- (số 16/2013, quyển số 01/2012, ngày 04/3/2013);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Triều